

Ý NGHĨA VÀ YÊU CẦU CỦA GIAO TIẾP SƯ PHẠM ĐỐI VỚI GIÁO VIÊN HIỆN NAY

• **ThS. HÀ MINH PHƯƠNG**

Sự nghiệp đổi mới giáo dục (GD) hiện nay nhằm mục đích đào tạo thế hệ trẻ có đủ phẩm chất, trí tuệ và năng lực thực hiện CNH, HĐH đất nước. Muốn nâng cao hiệu quả chất lượng GD, đội ngũ giáo viên (GV) các cấp, các ngành học là một trong những yếu tố quyết định, vì vậy nâng cao chất lượng đội ngũ GV là một đòi hỏi khách quan và cấp thiết.

Nâng cao năng lực giao tiếp sư phạm của GV là một trong những yếu tố giúp GV nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động dạy học. Trong khuôn khổ một bài báo, tác giả không có tham vọng trình bày đầy đủ về vấn đề GTSP, chỉ xin chia sẻ 3 ý chính:

- Khái niệm GTSP
- Ý nghĩa, tầm quan trọng của GTSP
- Xác định một số lĩnh vực giao tiếp của giáo viên theo yêu cầu đổi mới giáo dục.

1. GTSP trong hoàn cảnh mới

GTSP là một khái niệm trong lí luận và hoạt động GD. Nội hàm của GTSP cũng có những thay đổi theo thời gian do yêu cầu của hoạt động GD.

Trước đây, GTSP được hiểu là cách ứng xử giữa thầy và trò trong hoạt động dạy học và phản ánh đạo lí tôn sư trọng đạo của xã hội, biểu hiện trong quan hệ xưng hô là thầy - con, thầy - trò. GTSP xưa nay được xác lập trên cơ sở vị trí của người thầy trong GD nhà trường, trọng tâm là hoạt động dạy học, thầy là người truyền thụ kiến thức, trò là người tiếp nhận kiến thức (thầy dạy gì trò học nấy, thầy bảo sao, trò nghe vậy), chủ yếu là quan hệ một chiều.

Theo yêu cầu đổi mới GD trong giai đoạn hiện nay, cần hiểu GTSP của người thầy rất phong phú, đa dạng. GTSP ngày nay không chỉ là quan hệ thầy trò mà còn là quan hệ của thầy với đồng nghiệp với các tổ chức xã hội trong và ngoài nhà trường, ngoài ngành GD, đặc biệt là với gia đình. GTSP còn thể hiện ở nhận thức,

kĩ năng vận dụng đường lối chính sách, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của Đảng của dân tộc vào quá trình dạy học, hoạt động GD trong và ngoài nhà trường, biết tổ chức, phối hợp, thu hút các lực lượng xã hội cùng thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ GD thế hệ trẻ phát triển toàn diện.

Nên hiểu năng lực sư phạm bao gồm sự biểu hiện, có hệ thống kĩ năng hoạt động và có những phẩm chất nghề nghiệp tương ứng với nghề để thầy cô giáo hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ xã hội giao cho họ. Như vậy GTSP là một hệ thống cách ứng xử của người GV với các đối tượng và điều kiện, tổ chức hoạt động trong và ngoài nhà trường nhằm thực hiện mục tiêu GD của thời kì CNH, HĐH đất nước. GTSP là một bộ phận của năng lực sư phạm, nói một cách khác, GTSP là sự bộc lộ năng lực, nhận thức, tình cảm, niềm tin nghề nghiệp của người thầy giáo trong hoạt động nghề nghiệp, nhằm thiết lập các quan hệ, tạo ra sự đồng thuận trong quá trình dạy học, GD để thực hiện mục tiêu GD.

- Có thể thấy GTSP là điều kiện, là cơ hội bộc lộ thái độ, tình cảm, nói rộng hơn GTSP phản ánh phẩm chất và năng lực của người thầy giáo ở mỗi thời kì lịch sử. Ví dụ, đối với những học sinh hư, GV sẽ có nhiều cách ứng xử khác nhau. Nếu không yêu nghề, thiếu trách nhiệm, không có năng lực sư phạm, GV có thể sẽ ghét bỏ hoặc bàng quan, không quan tâm, thậm chí quở mắng HS đó. Ngược lại, nếu yêu nghề, yêu thương con người, người GV sẽ trầm trồ tìm cách GD học sinh đó tận tụy tin để khắc phục những thiếu sót... Đối với các thầy cô giáo đó, GTSP là thể hiện "đạo làm thầy", là thể hiện tính nhân văn, nhân đạo của nghề thầy giáo ở mọi thời đại. Ngày nay, GTSP thể hiện phong phú, đa dạng hơn trước và nếu có năng lực GTSP, GV sẽ phát huy được tính tự giác, tính tích cực học tập, rèn luyện của học sinh để các em chủ động thực hiện mục tiêu của cuộc sống.



2. Vai trò của GTSP đối với người GV

2.1. Có kĩ năng GTSP là góp phần xây dựng được quan hệ tương tác trong hoạt động dạy học và GD

Một trong những hạn chế của đội ngũ GV đang đứng lớp là chưa quan tâm và chưa có kĩ năng xây dựng quan hệ tương tác trong hoạt động dạy học nên người học (kể cả ở bậc phổ thông và đại học) không dám chia sẻ, hỏi thầy những điều còn thắc mắc, còn chưa hiểu. Người GV chưa phát huy được tính tích cực nhận thức của người học. Ở đại học, cao đẳng, giảng viên vẫn sử dụng phương pháp thuyết trình là chủ yếu.

Xây dựng quan hệ tương tác, hợp tác trong dạy học là một yêu cầu đổi mới GD hiện nay vì chỉ có quan hệ thân thiện, hợp tác mới giúp người học chiếm lĩnh được kiến thức vững vàng và phát triển ở người học kĩ năng, phương pháp học tập, phát triển sự tự tin, tự khẳng định, phát triển động cơ thái độ nỗ lực trong học tập và rèn luyện.

2.2. Có kĩ năng GTSP, GV có điều kiện hiểu người học, kịp thời điều chỉnh hoạt động học tập, rèn luyện cho người học (nhất là HS phổ thông).

Thời gian gần đây có những biểu hiện không lành mạnh ở một bộ phận HS, SV song vì cán bộ quản lí nhà trường, GV thiếu năng lực giao tiếp nên không dự đoán, không có biện pháp giải quyết kịp thời các tình huống GD. Trong bối cảnh xã hội đan xen các ảnh hưởng tiêu cực và tích cực, HS - SV luôn phải đấu tranh, lựa chọn giữa cái tích cực và tiêu cực càng đòi hỏi thầy cô giáo, nhất là giáo viên chủ nhiệm lớp có kĩ năng giao tiếp, có khả năng chẩn đoán và giải quyết hợp lí các tình huống trong GD và dạy học.

2.3. Kĩ năng GTSP giúp thầy cô giáo tổ chức phối hợp tốt các quá trình DH với GD, phối hợp tốt các lực lượng thực hiện mục tiêu GD thời kì đổi mới

Trong lịch sử GD nước nhà, chưa bao giờ mục tiêu GD toàn diện đòi hỏi phải được thực thi như hiện nay vì yêu cầu của sự nghiệp CNH, HĐH, hội nhập để phát triển đất nước.

Để khai thác tài nguyên con người cả về số lượng và chất lượng, phải phát triển cả trí lực, tâm lực, thể lực bền vững ở mỗi người. GD nhà trường tuy là xương sống của nền GD quốc dân, cũng không thể tự thân thực hiện được mục tiêu GD thời kì CNH, HĐH. Vì vậy, người GV

không những phải dạy tốt các môn học được phân công mà phải biết kết hợp các quá trình dạy học với GD. Mỗi thầy cô giáo phải thực sự là một nhà sư phạm, một người tổ chức, chỉ đạo điều khiển hoạt động học tập rèn luyện của mỗi HS, SV và tập thể các em theo mục tiêu GD và phối hợp các lực lượng XH tham gia quá trình GD.

Thiếu năng lực GTSP, người GV khó có thể thực hiện được mục tiêu GD phẩm chất đạo đức nhân văn, hình thành lối sống có văn hoá ở thế hệ trẻ, khó có thể hình thành ở HS, SV nghị lực, niềm tin, tình cảm trong sáng, đúng đắn đối với mọi người xung quanh, với môi trường sống, với quá khứ và tương lai.

Trong nhiều năm qua, công tác GD tư tưởng đạo đức trong các trường học nói riêng, GD thế hệ trẻ nói chung chưa có hiệu quả như mong muốn một phần vì đội ngũ thầy cô giáo chưa có năng lực giao tiếp, chưa có năng lực tổ chức GD (mới chỉ quan tâm tới năng lực dạy học).

2.4. GTSP còn là điều kiện để thầy cô giáo tư hoàn thiện không ngừng và phát huy tác dụng với cộng đồng xã hội.

Trong bối cảnh hội nhập, tri thức khoa học và công nghệ mới phát triển như hiện nay đòi hỏi thầy cô giáo không chỉ có kĩ năng tự học, tự nghiên cứu mà còn cần có kĩ năng giao tiếp, biết chia sẻ, biết học hỏi, biết tiếp thu tri thức, kinh nghiệm của mọi người xung quanh, của các dân tộc khác. Thầy cô giáo rất cần tránh bảo thủ, rụt rè, tự phụ cần cởi mở, khiêm tốn, cầu thị trong giao tiếp vì đó là điều kiện để phát triển.

Tóm lại: Chúng ta đang sống trong thời đại tri thức phát triển như vũ bão, bùng nổ thông tin có tính toàn cầu buộc mỗi người phải biết sống trong sự "hợp tác và cạnh tranh". GTSP tốt là điều kiện để mỗi thầy cô giáo hoàn thiện phẩm chất và 8 năng lực chung của con người thời kì CNH, HĐH gồm *năng lực tự hoàn thiện, năng lực giao tiếp và ứng xử, năng lực thích ứng, năng lực hợp tác và cạnh tranh, năng lực thích ứng, năng lực tổ chức quản lí, năng lực hoạt động chính trị xã hội và năng lực lao động nghề nghiệp chuyên biệt*. Tám năng lực ấy có quan hệ chặt chẽ với nhau nhằm phát triển nhân cách của người thầy giáo trong giai đoạn mới.

* Xem Hà Nhật Thăng, Nhập môn Giáo dục công dân, Nhà Nhà XBGD, 2004

3. Một số lĩnh vực giao tiếp chủ yếu của người giáo viên trong giai đoạn hiện nay.

3.1. *Đối tượng giao tiếp đầu tiên của mỗi giáo viên là đồng nghiệp trong và ngoài trường, trong và ngoài nước.*

Trước đây, giao tiếp của GV thường bó hẹp trong trường. Ngày nay quan hệ của GV được mở rộng và được tổ chức thường xuyên qua các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn, hội thảo khoa học chuyên đề các hoạt động GD và các hoạt động XH.

Ngày nay giao lưu, giao tiếp với các đồng nghiệp nước ngoài cũng là hoạt động thường xuyên. Muốn giao tiếp được, đòi hỏi GV phải có kiến thức, ngoại ngữ, có kĩ năng diễn đạt, trình bày những hiểu biết về chuyên môn, về đất nước, con người, về đường lối chủ trương của Đảng và Nhà nước...

Cần khẳng định rằng đồng nghiệp ngày nay rộng hơn xưa nhiều. Điều quan trọng là nội dung trao đổi với đồng nghiệp ngày nay phong phú phức tạp hơn trước đây vì vậy GV phải có hiểu biết, thái độ và kĩ năng giao tiếp ứng xử: biết lắng nghe, biết tự kiểm chế, biết diễn đạt có văn hoá, phải thể hiện qua nét mặt, cử chỉ sự bình tĩnh, tự trọng và tôn trọng đồng nghiệp...

Thầy cô giáo ngày nay phải khát khao tự hoàn thiện, mạnh dạn, tự tin, tự nhiên và có kĩ năng giao tiếp với đồng nghiệp để thể hiện phẩm chất, năng lực của người GV. Có năng lực giao tiếp có hoài bão muốn chia sẻ với đồng nghiệp là cơ hội để phát triển và đó cũng là thể hiện lí tưởng nghề nghiệp của người thầy giáo trong giai đoạn mới.

3.2. *Ứng xử với HS là đặc trưng GTSP của người thầy giáo*

Giao tiếp với HS bao gồm cả HS đang dạy, không dạy và cả những cựu HS. Mỗi loại HS có nội dung và cách thức giao tiếp ứng xử khác nhau. Đặc biệt là cần có kĩ năng ứng xử với những HS có hoàn cảnh khó khăn, HS hư, học sinh có cá tính... Không ít thầy cô giáo không có kĩ năng giao tiếp trong các tình huống đặc biệt nên dẫn tới những thất bại trong GD. Ngược lại, nhiều thầy cô giáo có nghệ thuật ứng xử tế nhị, phù hợp với từng trường hợp cụ thể nên đã tiếp thêm nghị lực, khơi dậy niềm tin ở các em.

Trình độ GTSP là phản ánh lòng yêu nghề, yêu người. Thầy cô giáo cần có tình yêu thương

có lòng khoan dung, công bằng với tất cả học sinh như tình cảm của những người làm cha mẹ thì sẽ có cách ứng xử phù hợp. PétxtaLôđi từng nói: *"Không có một tình thương yêu của người làm cha thì không thể là một thầy giáo tốt"*. Điều đó hoàn toàn đúng. Chính vì vậy mà trong phong trào thi đua 2 tốt, Trường Bắc Lí đã có một khẩu hiệu hành động *"Tất cả vì học sinh thân yêu"*. Quan điểm đó thể hiện sâu sắc tính nhân văn của người thầy giáo là tình cảm yêu nghề, hiếu lòng vì HS, sẽ là cơ sở để phát triển kĩ năng GTSP.

Song, tình thương yêu của thầy cô giáo phải có liều lượng, có giới hạn. Cần tin tưởng lạc quan và yêu cầu ngày càng cao đối với học sinh.

Giao tiếp với HS và với tập thể HS là một nghệ thuật làm sao thể hiện sự tôn trọng, tin tưởng, khoan dung, công bằng, cởi mở nhưng vẫn nghiêm túc (tránh sự hiểu lầm của HS nhất là đối xử với HS nữ).

Thầy cô giáo ngày nay không những phải dạy tốt môn học mà còn phải là cố vấn cho cá nhân và tập thể HS tổ chức hoạt động GD, hướng nghiệp, rèn luyện đạo đức, những kĩ năng sống, hoạt động Đoàn TN, Đội TNXP và các hoạt động chính trị xã hội.

3.3. *Năng lực GTSP của thầy cô giáo còn thể hiện ở khả năng chẩn đoán, phân loại trình độ, đặc điểm HS, góp phần phát triển năng khiếu, thực hiện chiến lược bồi dưỡng nhân tài trong GD.*

Một trong những trọng trách của thầy cô giáo các cấp, ngành học trong sự phát triển GD hiện nay là phải có nghiệp vụ sư phạm cao, có cách dạy, cách GD, có năng lực giao tiếp ứng xử nhằm "cá thể hoá" học sinh, phát hiện khai thác tiềm năng ở người học. Điều đó có ý nghĩa vô cùng quan trọng tới chiến lược khai thác tài nguyên con người thực hiện CNH, HĐH đất nước. Đảng và Nhà nước ta trong công cuộc đổi mới đất nước đã luôn khẳng định *"Con người là mục tiêu, động lực của sự phát triển"*. Chưa bao giờ trong lịch sử dân tộc đòi hỏi thầy giáo có kĩ năng giao tiếp thể hiện trong dạy học và tổ chức hoạt động giáo dục nhằm bồi dưỡng nhân tài cho đất nước như giai đoạn hiện nay.

Để thực hiện mục tiêu phát hiện, chẩn đoán năng khiếu ở HS, đòi hỏi thầy cô giáo phải biết xây dựng, sử dụng các trắc nghiệm, các tình huống sư phạm, có kĩ năng chẩn đoán, phân

loại, có kế hoạch tổ chức bồi dưỡng năng khiếu, có phương pháp kích lệ tạo ra sự hứng thú học tập và rèn luyện ở HS.

Có kĩ năng giao tiếp với HS là điều kiện để tiếp cận, chẩn đoán, phát hiện năng khiếu về mọi mặt ở HS để thực hiện chiến lược bồi dưỡng nhân tài cho đất nước.

3.4. Năng lực GTSP của thầy cô giáo còn thể hiện ở khả năng giao tiếp với phụ huynh HS, các tổ chức xã hội nhằm phối hợp tốt nhất xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, hạn chế tối đa những ảnh hưởng không lành mạnh tới quá trình GD, rèn luyện của học sinh.

Như chúng ta đã biết, chưa bao giờ thế hệ trẻ lại phải sống trong sự lựa chọn khó khăn, phức tạp như hiện nay. Trong quá trình hội nhập, bên cạnh những ảnh hưởng tích cực của cơ chế thị trường, những ảnh hưởng tiêu cực cũng không ngừng gia tăng, đặt mọi người (trước hết là thế hệ trẻ) vào sự lựa chọn đan xen giữa cái tích cực và tiêu cực, giữa cái tốt và cái xấu, giữa cái thiện và cái ác, giữa giá trị vật chất và tinh thần, giữa cái chung và cái riêng, giữa đời sống cá nhân và lợi ích xã hội...

Trong bối cảnh hiện nay, định hướng GD cho thế hệ trẻ, phối hợp các lực lượng xã hội xây dựng một môi trường giáo dục lành mạnh là một đòi hỏi cấp thiết, khách quan đối với toàn xã hội, song trước hết là trách nhiệm của đội ngũ thầy cô giáo, các nhà quản lí nhà nước và các bậc làm cha mẹ. Để thực hiện nhiệm vụ xây dựng môi trường GD lành mạnh, xây dựng "Trường học thân thiện, học sinh tích cực" như phong trào thi đua của Bộ GD - ĐT đòi hỏi thầy cô giáo cũng như các nhà quản lí GD phải có kĩ năng GTSP "thân thiện" với mọi người, mọi tổ chức XH, với gia đình, đó là những kĩ năng chẩn đoán, phán đoán, kĩ năng sử dụng ngôn ngữ, kĩ năng cảm hóa, kĩ năng thuyết phục, kĩ năng tổ chức phối hợp, kĩ năng kiểm tra đánh giá các tình huống giáo dục. Chỉ có thể thực hiện được hiệu quả việc tổ chức phối hợp các lực lượng XH khi có năng lực GTSP.

Tóm lại:

Sự nghiệp đổi mới GD đặt trên vai đội ngũ thầy cô giáo những nhiệm vụ rất phong phú, đa dạng, phức tạp, nặng nề nhưng cũng rất vẻ vang.

Sự thành bại trong sự nghiệp GD của mỗi thầy cô giáo phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố, song

năng lực sư phạm nói chung, GTSP nói riêng là một yếu tố ảnh hưởng không nhỏ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Minh Hạc - Nguyễn Khoa Điềm, *Về phát triển văn hoá và xây dựng con người thời kì CNH - HĐH*, Nhà XBCTGQ 2003.
2. Phạm Minh Hạc, *Phát triển toàn diện con người thời kì CNH - HĐH*, NXB CTQG 2001.
3. Trần Ngọc Thêm, *Văn hoá học và văn hoá VN* NXB ĐHSP 2004.
4. Nguyễn Sinh Huy, *Xã hội học Đại cương*, NXB ĐHSP 2003.
5. Luật GD và Nghị định hướng dẫn NXB ĐHKQTQ 2007.
6. Hà Nhật Thăng - Đào Thanh Ân, *Lịch sử giáo dục thế giới*, NXBGD 1998.
7. Hà Nhật Thăng, *Sổ tay công tác chủ nhiệm lớp dành cho GV THCS*, NXB GDVN 2010.
8. Hà Nhật Thăng, *Rèn luyện kĩ năng SP* NXB GDVN 2010.

SUMMARY

Enhancing pedagogical communication skills for teachers is one of the factors helping teachers to improve teaching efficiency in the education innovation process. The article presents some issues of pedagogical communication: concepts, meaning, areas of pedagogical communication as required by the education innovation.

VẤN ĐỀ NGUỒN NHÂN LỰC...

(Tiếp theo trang 21)

*Maria Manuela Vieira, *Vers une logique de certification scolaire? La formation des héritiers au Portugal*

*Ivan Bajomi, *La formation des élites dans la Hongrie d'hier et d'aujourd'hui*,

8. Xem <http://base.china-europa-forum.net/rsc/fr/documents/document-980.html>

9. Nguồn: <http://vietbao.vn/Giao-duc/Dao-tao-nhan-tai-o-Trung-Quoc/40065107/202/>

SUMMARY

In the globalization and economic integration, the use of human resources and talents becomes a challenge for the mankind. This article presents international experience in manpower training and talents nurturing of UK, France, USA, Russia and China.